TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Bản án số: 40/2025/DS-ST Ngày 31-7-2025 V/v tranh chấp hụi	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Nam Lê Thiện .

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Duy Long **-** Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 828/2025/TLST-DS ngày 28/11/2024 về việc "Tranh chấp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Mai P, sinh năm 1991; thường trú: Số D đường Q, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là số D đường Q, khu phố N, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:*

1/ Bà Nguyễn Trần Đoan T, sinh năm 1978.

2/ Ông Nguyễn Bá Q, sinh năm 1976.

Cùng thường trú: Số H khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là số H khu phố N, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mai P trình bày: Từ ngày 10/10/2023, bà P tham gia chơi hụi do bà T, ông Q làm chủ. Bà P tham gia chơi 06 phần hụi 5.000.000 đồng và đã đóng được 09 kỳ với số tiền hai bên xác nhận là 270.000.000 đồng. Từ ngày 10/7/2024, bà T và ông Q thông báo ngưng hụi thì bà P không đóng nữa. Do bà

P chưa nhận hụi nên ngày 20/8/2024, ông Q, bà T đã viết "Giấy nợ tiền hụi" với nội dung chốt hụi cho bà với số tiền 270.000.000 đồng. Do ông Q, bà T gặp khó khăn nên bà P đồng ý giảm bớt số tiền 20.000.000 đồng nên số tiền hụi còn lại là 250.000.000 đồng. Ông Q, bà T hứa sẽ trả cho bà P trong tháng 10/2024. Nếu ông Q, bà T bán được nhà sớm hơn thì sẽ trả nợ trước hẹn. Tuy nhiên, ngày 26/10/2024 cho đến nay ông Q và bà T chỉ trả được cho bà P số tiền 20.000.000 đồng, số tiền còn lại 230.000.000 đồng thì bà T ông Q viết giấy xác nhận và cam kết trả nợ từ tháng 01/2025. Tuy nhiên, từ tháng 01/2025 đến nay bà T, ông Q không thanh toán thêm số tiền nào cả. Bà P yêu cầu Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện, buộc bà Nguyễn Trần Đoan T và ông Nguyễn Bá Q phải trả cho bà Nguyễn Thị Mai P số tiền hụi là 230.000.000 đồng.

Quá trình tố tụng, bị đơn bà Nguyễn Trần Đoan T và ông Nguyễn Bá Q đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng không đến Tòa án làm việc, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố, không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người tham gia tố tụng, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mai P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Nguyễn Trần Đoan T và ông Nguyễn Bá Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định. Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Trần Đoan T và ông Nguyễn Bá Q có địa chỉ cư trú tại Số H khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là số H khu phố N, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh) phải trả số tiền hụi là 230.000.000 đồng. Do đó, căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự Tòa án xác định đây là vụ án "Tranh chấp hụi" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mai P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Nguyễn Trần Đoan T và ông Nguyễn Bá Q được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Căn cứ vào lời khai của đương sự và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm: "Giấy

nợ tiền hụi" ngày 20/8/2024 và giấy viết tay đề ngày 26/10/2024 giữa bà P, bà T và ông Q có căn cứ xác định: Từ ngày 10/10/2023, bà P đã tham gia chơi 06 phần hụi 5.000.000 đồng, đã đóng được 9 kỳ hụi do bà T, ông Q làm chủ. Tổng số tiền hụi xác nhận là 270.000.000 đồng. Bà P đồng ý giảm tiền hụi cho bà T ông Q với số tiền 20.000.000 đồng nên số tiền hụi còn lại là 250.000.000 đồng. Ngày 26/10/2024, bà T, ông Q đã trả cho bà P số tiền 20.000.000 đồng. Vì vậy, bà P khởi kiện yêu cầu bà T, ông Q trả số tiền hụi còn lại là 230.000.000 đồng. Quá trình tố tụng bà T và ông Q đã được Tòa án triệu tập để tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản nào thể hiện ý kiến về việc không thừa nhận chữ ký, chữ viết của mình trong các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp, cũng không xuất trình được chứng cứ chứng minh đã thanh toán tiền hụi. Do đó, bà P khởi kiện yêu cầu bà T và ông Q trả số tiền hụi 230.000.000 đồng là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Trần Đoan T và ông Nguyễn Bá Q phải chịu án phí theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 39, 144, 147, 227, 228, 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 471, 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mai P đối với bà Nguyễn Trần Đoan T và ông Nguyễn Bá Q về việc tranh chấp hụi.

- Buộc bà Nguyễn Trần Đoan T và ông Nguyễn Bá Q phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mai P tổng số tiền hụi là 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Trần Đoan T và ông Nguyễn Bá Q phải nộp số tiền 11.500.000đ (mười một triệu năm trăm nghìn đồng). Trả lại cho bà Nguyễn Thị Mai P số tiền 5.750.000đ (năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn

đồng) là tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001961 ngày 26/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng thi hành án Dân sự khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16;
- Phòng THADS khu vực 16;
- Đương sự;
- Lưu: VT; HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Vân